

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	3.02	0.4
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	4.00	-9.1
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	4.89	-3.7
USD/VND	26,390	0.0
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	4.1	-0.7
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	3.5	-0.7

Tỷ giá USD/VND tiếp tục hạ nhiệt, tỷ niêm yết tại Vietcombank ngày 10/09 ở mức 26.192 – 26.482 đồng/USD, giảm 0,05% so với ngày hôm qua và giảm 0,1% so cuối tuần trước.

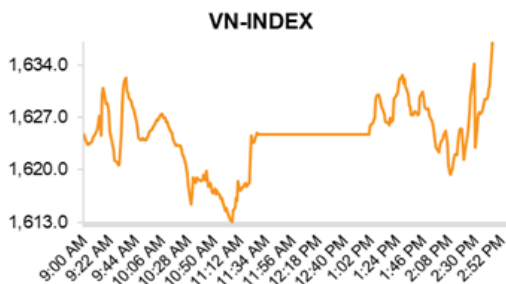
Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)	1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	3,656.40	0.1	6.3	45.1	
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	63.07	0.7	-1.3	-4.1	
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	66.81	0.6	0.3	-3.4	
Thép (USD/tấn)	456.7	-0.2	-4.8	-2.5	
Thịt heo (USD/kg)	1.9	-0.2	-2.5	-31.7	
Phân urea (USD/tấn)	ing Data...	g Data...	g Data...	Data...	

Giá vàng thế giới tiếp tục thiết lập đỉnh cao lịch mới trước những kỳ vọng mạnh mẽ về các đợt cắt giảm lãi suất của Fed sẽ làm suy yếu đồng USD và kéo lãi suất trái phiếu kho bạc Mỹ xuống thấp.

Thị trường vốn và Vĩ mô	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)
Dow Jones	45,711	0.4
NASDAQ	23,840	0.3
S&P500	9,247	0.0
FTSE 100	23,709	0.0
Nikkei 225	43,838	0.9
Shanghai Shenzhen CSI 300	4,445	0.2
KOSPI Index	3,315	1.7

Theo số liệu của Cục Thống Kê Quốc Gia Trung Quốc, Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 8 của nước này đi ngang so với tháng trước (mom) và giảm 0,4% so với cùng kỳ năm ngoái (yoy), cùng thấp hơn so với mức dự báo tăng 0,1% mom và giảm 0,2% yoy của các chuyên gia. Trong khi chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 8 của Trung Quốc tiếp tục rơi vào tình trạng giảm phát kéo dài với mức giảm 2,9% yoy, mức giảm này khớp với dự báo. Các số liệu lạm phát trong tháng 8 cho thấy nền kinh tế Trung Quốc vẫn tiếp tục đối mặt với nguy cơ giảm phát kéo dài trong bối cảnh nhu cầu trong nước vẫn yếu. Trước bối cảnh các số liệu kinh tế mới đang cho thấy áp lực gia tăng, nhiều chuyên gia kinh tế đã lên tiếng kêu gọi Bắc Kinh đưa ra thêm các gói hỗ trợ tài chính mới.

Thị trường chứng khoán



Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.2	-0.16	272.8	3.7
Hàng tiêu dùng thiết yếu	7.5	-0.09	101.3	3.1
Năng lượng	2.5	2.83	18.1	1.5
Tài chính	45.8	0.55	13.6	2.0
Chăm sóc sức khỏe	0.7	0.07	19.1	2.9
Công nghiệp	9.0	0.37	38.3	2.8
Công nghệ thông tin	3.6	-0.69	19.9	4.9

Mặc dù thị trường mở cửa trong sắc xanh, tuy nhiên dòng tiền vẫn cho thấy sự thận trọng của nhà đầu tư khi lực mua giá xanh vẫn còn yếu. VN-Index có diễn biến rung lắc trong phiên, và một lần nữa nhờ lực kéo một số cổ phiếu trụ trong phiên ATC đã giúp VN-Index đóng cửa trong sắc xanh. Kết phiên, VN-Index tăng 5,94 điểm (+ 0,36%) tạm dừng chân ở mốc 1.643,26. Thị trường nghiêng về số mã giảm với tỷ lệ mã giảm giá/mã tăng giá là 171/149.

Một điểm tích cực trong phiên giao dịch ngày hôm nay là đã bán tiếp tục có dấu hiệu sụt giảm. Khi thanh khoản khớp lệnh sàn HSX chỉ đạt hơn 24,5 nghìn tỷ đồng, giảm 13,8% so với phiên giao dịch trước đó và thấp hơn 47% thanh khoản khớp lệnh trung bình 20 phiên gần nhất. Việc chỉ số tiếp tục rung lắc sau khi VN-Index đã điều chỉnh về gần vùng hỗ trợ 1.600 điểm trong phiên giao dịch ngày hôm qua cho thấy những nỗ lực tích lũy trên vùng 1.600 điểm để hấp thụ lại lực cung từ các cổ phiếu tăng nóng trong giai đoạn vừa qua. Tuy nhiên về ngắn hạn, nhiều khả năng VN-Index sẽ tiếp tục chịu áp lực rung lắc khi dòng tiền tiếp tục duy trì sự thận trọng, và khả năng VN-Index tiếp tục điều chỉnh về các vùng hỗ trợ mạnh để thu hút lực cầu tham gia tốt hơn là hiện hữu. Vùng hỗ trợ gần nhất của VN-Index sẽ là vùng 1.600 điểm và vùng hỗ trợ tiếp theo sẽ là vùng 1.580 điểm. Nhà đầu tư nên duy trì chiến lược giao dịch thận trọng. Nên tiếp tục quan sát, chỉ xem xét mua mới khi VN-Index điều chỉnh về vùng các hỗ trợ mạnh và có sự cân bằng trở lại.

Vật liệu xây dựng	8.3	-0.16	18.5	1.8
Bất động sản	14.7	0.49	41.3	2.6
Dịch vụ tiện ích	5.3	-0.15	16.6	2.0

Nguồn: Bloomberg

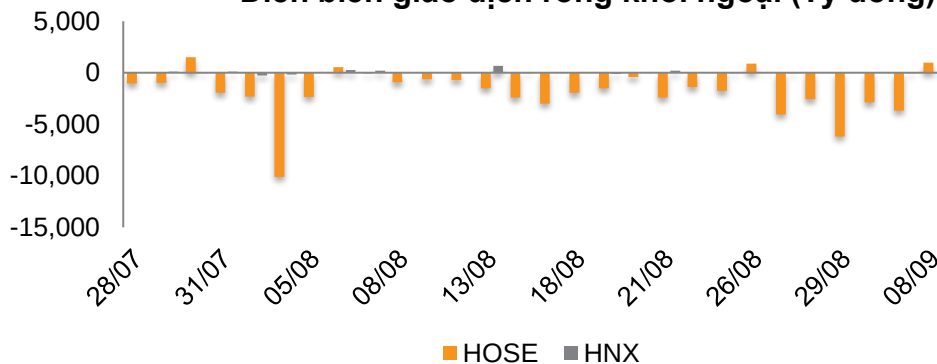
Định giá P/E

Nhận định

Thị trường đang giao dịch ở mức P/E 14,9x lần. Giá trị P/E trung bình trong vòng 10 năm là 16,x lần.



Diễn biến giao dịch ròng khối ngoại (Tỷ đồng)



Khối ngoại duy trì bán ròng trên HOSE với giá trị bán ròng là 2.937 tỷ đồng, tập trung vào HPG (-337 tỷ), MWG (-290 tỷ), MBB (-180 tỷ). Ngược lại ở mua bán, khối ngoại mua chủ yếu là VPB (25,3 tỷ), BAF (18,5 tỷ), DBC (15,6 tỷ).